

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số
40+41+42+43+44+45+46+47+48+49+50+51+52+53+54+55+56+57+58+59+60+61+62+63+
64+65+66+67+68+69+70+71+72+73+74/Ngày 22/7/2025

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 942/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt bổ sung chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất vào Kế hoạch sử
dụng đất năm 2025 huyện Trùng Khánh (đợt 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15,
Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng
số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng
đất đến năm 2030 huyện Trùng Khánh;*

*Căn cứ Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm
2025 huyện Trùng Khánh;*

*Theo đề nghị của UBND huyện Trùng Khánh tại Tờ trình số 83/TTr-
UBND ngày 24 tháng 6 năm 2025; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường
tại Tờ trình số 2572/TTr-SNNMT ngày 25 tháng 6 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang
đất phi nông nghiệp (đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất ở tại đô thị)
vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Trùng Khánh (đợt 2), như sau:

- Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất của 08 hộ gia đình, cá nhân.
- Địa điểm thực hiện: Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh.
- Diện tích: Tổng diện tích 0,17 ha.

(chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh có trách nhiệm công bố công khai việc bổ sung chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Trùng Khánh theo đúng quy định của pháp luật về đất đai; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Điều 3. Các nội dung khác thực hiện theo Quyết định số 1970/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Trùng Khánh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Trùng Khánh và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Văn Thạch

Phụ lục

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2025 HUYỆN TRỪNG KHÁNH (ĐỢT 2)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ - UBND ngày tháng 6 năm 2025 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Số thửa đất	Số tờ bản đồ	Diện tích đăng ký chuyển mục đích	Loại đất trước khi chuyển	Loại đất đăng ký chuyển sang	Loại đất theo Quy hoạch sử dụng đất đã phê duyệt	Ghi chú
Bổ sung Chỉ tiêu đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp (đất trồng cây hàng năm khác chuyển sang đất ở tại đô thị)									
1	Phan Minh Long	Tổ 2, thị trấn Trùng Khánh	87	57	200	HNK	ODT	ODT	Trường hợp cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định tại khoản 1, Điều 121, Luật Đất đai năm 2024. Hồ sơ gồm bản phô tô GCN và đơn đề nghị của cá nhân, biên bản kiểm tra của phòng NNMT huyện Hạ Lang. Vị trí chuyển mục đích phù hợp điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Hạ Lang đã được phê duyệt. Các trường hợp đủ điều kiện tập hợp vào Kế hoạch sử dụng đất theo điểm b, khoản 3, Điều 21, Luật Đất đai năm 2024.
2	Phan Xuân Khánh	Tổ 2, thị trấn Trùng Khánh	88	57	300	HNK	ODT	ODT	
3	Phan Xuân Quý	Tổ 2, thị trấn Trùng Khánh	86	57	200	HNK	ODT	ODT	
4	Phan Thanh Bình	Tổ 2, thị trấn Trùng Khánh	89	57	120	HNK	ODT	ODT	
5	Phùng Văn Hoàng	Bó Đa, thị trấn Trùng Khánh	168	01510-10	100	HNK	ODT	ODT	
6	Nguyễn Văn Vỹ	Bó Đa, thị trấn Trùng Khánh	169	01510-11	100	HNK	ODT	ODT	
7	Nông Văn Giang Nông Thị Đăng	Bó Đa, thị trấn Trùng Khánh	309	11	80	HNK	ODT	ODT	
8	Triệu Quang Rinh	Roòng Dào, thị trấn Trùng Khánh	125	63	600	HNK	ODT	ODT	
	Tổng				1.700,0				